

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tiểu dự án "Hỗ trợ việc làm bền vững" về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP; thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động và thông tin nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động tại thành phố Hải Phòng đến năm 2025

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thực hiện Tiểu dự án "Hỗ trợ việc làm bền vững" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về Chương trình hành động thực hiện Nghị Quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024,

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Tiểu dự án "Hỗ trợ việc làm bền vững" về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và triển khai Đề án 06/CP; thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động và thông tin nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động tại thành phố Hải Phòng đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thu thập thông tin cơ bản, chính xác về thực trạng lao động, việc làm, thất nghiệp của người lao động, thông tin về thực trạng sử dụng lao động để làm

cơ sở hoạch định chính sách việc làm và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động thành phố.

- Xây dựng và hình thành cơ sở dữ liệu của thành phố Hải Phòng về thị trường lao động gắn với việc thực hiện Đề án 06/CP và chuyển đổi số của thành phố đến năm 2025.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai của các cấp địa phương, đơn vị liên quan đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, trung thực, khoa học, khách quan và kế thừa.

- Thông tin, dữ liệu thị trường lao động được quản lý, lưu trữ, bảo mật theo các quy định của pháp luật về lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước.

- Bảo đảm phục vụ kịp thời công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Bảo đảm dữ liệu được thu thập chính xác, đầy đủ, có hệ thống; đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

- Lồng ghép với các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và không trùng lặp, chồng chéo nhiệm vụ.

- Bảo đảm thực hiện hiệu quả, khả thi, tiết kiệm kinh phí, nguồn lực.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CẬP NHẬT

1. Thu thập thông tin người lao động

1.1. Đối tượng: được thu thập theo Điều 11 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

1.2. Nội dung thu thập: thực hiện theo Điều 12 Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

1.3. Cơ sở dữ liệu về người lao động là cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tập hợp các thông tin cơ bản về nhân khẩu học, việc làm, quan hệ lao động của người lao động, được số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin, được kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

1.4. Cơ sở dữ liệu về người lao động bao gồm các thông tin cơ bản của người lao động, trình độ, kỹ năng lao động, tình trạng việc làm, quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động.

1.5. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được xác lập từ các nguồn sau:

a) Thông tin đăng ký lao động của người lao động thông qua ứng dụng điện tử đăng ký việc làm hoặc các ứng dụng khác có liên quan.

b) Thông tin về người lao động được số hóa, chuẩn hóa từ nghiệp vụ thu thập, cập nhật thông tin về lao động.

c) Thông tin được kết nối, chia sẻ, đối soát với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

1.6. Thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động được cập nhật, điều chỉnh từ các nguồn sau:

a) Kết quả của quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, nghiệp vụ liên quan đến quản lý lao động.

b) Đề xuất sửa đổi, bổ sung của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thay đổi hoặc phát hiện các thông tin trong cơ sở dữ liệu về người lao động chưa đầy đủ, chính xác.

c) Từ các cơ sở dữ liệu khác có liên quan khi có thay đổi.

1.7. Mẫu biểu thu thập thông tin: Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phương pháp thực hiện thu thập, cập nhật thông tin người lao động

- Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã chỉ đạo cán bộ chuyên trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp các thành viên trong Tổ tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và chuyển cho Công an xã, phường, thị trấn (sau đây viết gọn là Công an cấp xã) thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Công an cấp xã, triển khai nhập dữ liệu, cập nhật thông tin vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an). Trong quá trình thu thập, nhập thông tin, giao đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã, lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành.

- Cán bộ chuyên trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an cấp xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Cơ quan Công an cùng cấp quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu.

3. Thu thập, cập nhật thông tin về cầu lao động

3.1. Đối tượng thu thập: người sử dụng lao động gồm các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người

lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận; trường hợp người sử dụng lao động là cá nhân thì phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

3.2. Nội dung thu thập:

a) Việc sử dụng lao động của người sử dụng lao động gồm: Khai trình việc sử dụng lao động trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bắt đầu hoạt động, định kỳ báo cáo tình hình thay đổi về lao động trong quá trình hoạt động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và thông báo cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

b) Nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động.

Khi có sự thay đổi hoặc sai sót trong quá trình thu thập thông tin quy định tại khoản 1 Điều này thì cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thu thập thông tin tiến hành cập nhật, chỉnh sửa.

3.3. Phương pháp thực hiện

a) Đối với thu thập thông tin sử dụng lao động của người sử dụng lao động

- Người sử dụng lao động khai trình việc sử dụng lao động theo Nghị định số 122/2020/NĐ-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ quy định về phối hợp, liên thông thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, khai trình việc sử dụng lao động, cấp mã số đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội, đăng ký sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp.

- Thực hiện báo cáo 06 tháng (trước ngày 05/6) và báo cáo năm (trước ngày 05/12), người sử dụng lao động phải báo cáo tình hình thay đổi lao động theo quy định tại khoản 2, Điều 4, Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1, Điều 73 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế).

b) Đối với thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động, Trung tâm Dịch vụ việc làm Hải Phòng:

- Tổ chức thu thập thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-LĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và tổ chức thu thập, cập nhật thường xuyên chi tiết thông tin tuyển dụng của người sử dụng lao động theo Mẫu số 03a/PL01 ban hành kèm theo Nghị định số 23/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 37 và Điều 39 của Luật Việc làm về trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

- Nhập, đối soát thông tin thành dạng số.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Thời gian thu thập thông tin thường xuyên khi có sự thay đổi về thông tin của người lao động và nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp, người sử dụng lao động. Cụ thể:

- Năm 2024: hoàn thành thu thập thông tin người lao động, nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp và nhập thông tin người lao động vào cơ sở dữ liệu dân cư.

- Năm 2025: tiếp tục cập nhật thông tin thay đổi của người lao động, thông tin nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép thực hiện với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan.

- Đóng góp, hỗ trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước từ nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động và thông tin nhu cầu tuyển dụng của người sử dụng lao động tại thành phố Hải Phòng.

- Chủ trì hướng dẫn các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn thành phố.

- Đôn đốc các đơn vị tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động trong phạm vi cả nước.

- Hàng năm, chủ trì tổng hợp nhu cầu đề xuất kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, địa phương làm cơ sở để Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất bố trí nguồn kinh phí thực hiện trình Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hàng quý, trước ngày 05 của tháng đầu tiên, chia sẻ thông tin về tên, mã số, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp, người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, ngành, nghề kinh doanh chính và tổng số lao động dự kiến của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện được thành lập trên địa bàn cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với doanh nghiệp trong khu công nghiệp) nơi doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện đặt trụ sở và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để phục vụ quản lý nhà nước về lao động.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, Công Thông tin điện tử thành phố tuyên truyền về công tác thu thập thông tin về thị trường lao động của thành phố.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp cùng Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đề xuất bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách thành phố để thực hiện; trình Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

Hướng dẫn các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc địa bàn quản lý cung cấp thông tin tình hình sử dụng lao động và nhu cầu tuyển dụng lao động.

6. Công an thành phố

Chỉ đạo Công an cấp xã trực thuộc thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp nhận thông tin người lao động (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội từ cán bộ chuyên trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội và tiến hành nhập liệu thông tin người lao động vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an).

- Phối hợp chặt chẽ với cán bộ chuyên trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên nhập liệu thông tin về người lao động khi có thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm kịp thời, chính xác.

- Cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho đơn vị chuyên trách phục vụ quản lý.

7. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Tập trung tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông của địa phương và chỉ đạo các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người sử dụng lao động, người lao động biết và cung cấp đầy đủ thông tin phục vụ công tác thu thập thông tin thị trường lao động.

- Kiểm tra, giám sát việc thu thập thông tin thị trường lao động trên địa bàn.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung:

- + Thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý.

- + Lập kế hoạch và tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý; xử lý các vấn đề phát sinh.

- + Giao Công an cấp xã triển khai nhập dữ liệu, cập nhật thông tin vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an).

+ Thiết lập cơ chế đối soát, cập nhật, chia sẻ dữ liệu người lao động thu thập với dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác là cơ sở để xác thực hoàn thiện và cung cấp sổ lao động điện tử của người lao động.

- Cân đối, bổ sung ngân sách địa phương để triển khai thực hiện kế hoạch.

8. Trung tâm Dịch vụ việc làm Hải Phòng

- Phối hợp tuyên truyền nội dung Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng và các ấn phẩm khác của Trung tâm Dịch vụ việc làm Hải Phòng.

- Phối hợp với các doanh nghiệp trên địa bàn, cơ quan quản lý tại các quận, huyện thực hiện thu thập và cập nhật thông tin cầu lao động.

- Quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu cung, cầu lao động của thành phố; phối hợp với Công an thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp các chỉ tiêu về phân tích thị trường lao động từ cơ sở dữ liệu người lao động và cơ sở dữ liệu người sử dụng lao động.

- Tư vấn, giới thiệu việc làm, cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động khi tham gia hoạt động sản giao dịch việc làm và đăng ký bảo hiểm thất nghiệp nhằm thực hiện tốt công tác kết nối cung cầu lao động của thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu phát sinh các khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng Văn bản (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp), báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND TP;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục V;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Phòng: VX, TCNS, KSTTHC, NC&KTGS;
- Lưu: VT, LĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Khắc Nam